| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỨC TRỌNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 112/2018/HSST
Ngày: 28-12-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Sinh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà **Nguyễn Thị Ngọc**

Ông **Nguyễn Đức Thọ**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Thế Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:*** Ông **Trịnh Lương Hùng Khánh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2018/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2018/QĐXXST-HS ngày 13/12/2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Đỗ Đình B, sinh năm: 1995; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố Từ Liêm 1- thị trấn N- huyện L – tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Con ông: Đỗ Đình T, sinh năm: 1968 và con bà Trần Thị X, sinh năm: 1973; Bị cáo có 2 chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2018 đến ngày 31/10/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Họ và tên: Hoàng Tuấn A, sinh năm: 1999; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Đội 4 - xã Đông Thanh- huyện L – tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Con ông: Hoàng Văn Q, sinh năm: 1973 và con bà Âu Thị T, sinh năm: 1969; Bị cáo có 2 chị em ruột, bị cáo

là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2018 cho đến ngày 21/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại: 1/* Anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm 2- thôn Kim Phát- xã B- huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/Anh Trương Anh V, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn Thanh Bình 1- xã B - huyện Đ- tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Đình N, sinh năm 1993, Nơi cư trú: Khu phố Ba Đình – thị trấn N - huyện L – tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

*Người làm chứng*: Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu phố Gia Thạnh – thị trấn Đinh Văn - huyện L – tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 22 giờ ngày 01/7/2018, bị cáo Đỗ Đình B rủ bị cáo là Hoàng Tuấn A đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài thì Hoàng Tuấn A đồng ý. Sau khi thống nhất bị cáo Đỗ Đình B mượn xe mô tô biển số 49 M7 – 2738 của anh trai là Đỗ Ngọc Nam, sinh năm: 1993, HKTT: Từ Liêm 1, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng (xe đứng tên bà Nguyễn Thị Phương Thủy, sinh năm: 1989, HKTT: Xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng) và bị cáo Ban chuẩn bị dụng cụ gồm: 01 kìm bấm bằng kim loại, 02 chìa khóa số 13, 01 chìa khóa 12 . Sau đó bị cáo Ban chở bị cáo Hoàng Tuấn Anh đi đến cánh đồng thuộc thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng nơi có máy múc đang để ở đó. Khi đến nơi hai bị cáo để xe ngoài đường Quốc lộ 27 rồi đi đến gần xe máy múc (không rõ xe hiệu gì) của anh Trương Anh V, sinh năm: 1982, HKTT: Thanh Bình 1, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đang múc đất để ở đó không có người trông coi. Bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A đã có hành vi lén lút dùng kìm phá khóa bảo vệ lấy 02 bình ắc quy loại 80 Ampe trên xe múc của Trương Anh V, tiếp đó hai bị cáo Hoàng Tuấn A, Đỗ Đình B đi thêm 100 mét đến máy múc đất (không rõ hiệu máy múc) xe của anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm: 1992, HKTT: xóm 2 - Kim Phát - Bình Thạnh - Đức Trọng - Lâm Đồng đang để gần đó dùng kìm phá khóa bảo vệ bình lấy 01 bình ắc quy hiệu Đồng Nai 100 AMPE cho vào bao sau đó đem ra ngoài đường

Quốc lộ 27 nơi để xe để tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1983, HKTT: Khu phố Gia Thạnh, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng cùng một số người dân phát hiện bắt giữ người cùng tang vật phạm tội. Tại cơ quan điều tra hai đối tượng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 58/KL – HĐĐG ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định: 02 (hai) bình ắc quy GS 80 Ampe có giá 3.240.000đồng và 01 (một) bình ắc quy Đồng nai 100 Ampe có giá 1.800.000đồng. Tổng giá trị 03 (ba) bình ắc quy là 5.040.000đồng.

Ngoài ra các bị cáo trên còn khai nhận trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 6 năm 2018 còn thực hiện 03 vụ trộm cắp bình ắp quy tại địa bàn thị trấn Nam Ban huyện L, tỉnh Lâm Đồng mang đi tiêu thụ tại một vựa thu mua phế liệu trên địa bàn thị trấn N, huyện L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng có công văn số: 138 ngày 06/7/2018 gửi Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng phối hợp điều tra. Ngày 25/7/2018 Công an huyện Lâm Hà có công văn trả lời số 1340/CQ-CSĐT ngày 25/7/2018 xác định "***đã rà soát, xác minh tại khu vực các đối tượng khai nhận thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên đến nay không xác minh được bị hại để làm việc, thu giữ vật chứng"***.

Vật chứng vụ án:

- Đối với 02 bình ắc quy GS 80 Ampe, 01 bình ắc quy Đồng Nai 100 Ampe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu anh Nguyễn Hoàng Điệp và anh Trương Tuấn Vũ không có ý kiến gì.

- Đối với 01 kìm bấm bằng kim loại, 02 chìa khóa số 13, 01 chìa khóa số 12. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tạm giữ chờ xử lý theo biên bản ngày 17/9/2018.

- Đối với 01 xe máy biển số 49 M7 – 2738 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu ông Đỗ Đình N và ông N không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 23/11/2018 truy tố các bị cáo Đỗ Đình Ban, Hoàng Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Đình B, Hoàng Tuấn A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu,

các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên đề nghị áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt mỗi bị cáo Hoàng Tuấn A, Đỗ Đình B từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của các bị hại anh Trương Anh V, anh Nguyễn Hoàng Đ: Các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Trương Anh V có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Tuấn A và không có yêu cầu gì về mặt trách nhiệm dân sự.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Đình N: Không có yêu cầu gì về mặt trách nhiệm dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A như sau: Vào lúc 22 giờ ngày 01/7/2018, các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A có hành vi dùng kìm phá khóa bảo vệ bình trên xe múc đất trộm cắp 02 bình ắc quy loại GS 80 Ampe của anh Trương Anh V, 01 bình ắc quy Đồng Nai loại 100 Ampe và của anh Nguyễn Hoàng Đ tại cánh đồng thuộc thôn Kim Phát, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Theo kết luận định giá số 58/KL – HĐĐG ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định tổng giá trị tài sản mà 02 bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 5.040.000đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan

điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tường trình của các bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

*Điều 173 BLHS: Tội trộm cắp tài sản.*

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"*

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại đia phương. Động cơ mục đích phạm tội là để có tiền tiêu xài cá nhân.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thì Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A thấy rằng: Cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng các bị cáo không có sự phân công từ trước nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đỗ Đình B là người đề xuất việc trộm cắp tài sản, sử dụng xe máy mượn của anh trai để chở bị cáo Hoàng Tuấn A đi trộm cắp tài sản và bị cáo B cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó khi quyết định hình phạt thì mức hình phạt của bị cáo Ban phải cao hơn bị cáo Hoàng Tuấn A.

Đối với bị cáo Hoàng Tuấn A là người bị rủ rê đi trộm cắp tài sản nhưng tiếp nhận ý chí đồng ý và là người có vai trò giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Đình B và Hoàng Tuấn A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm, nên khi lượng hình áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Đỗ Đình B, Hoàng Tuấn A theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Riêng bị cáo Hoàng Tuấn A là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế hơn và bị hại anh Trương Duy V có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Tuấn A nên áp dụng thêm cho bị cáo Hoàng Tuấn A được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tang vật là 02 bình ắc quy GS 80 Ampe, 01 bình ắc quy Đồng Nai 100 Ampe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu anh Nguyễn Hoàng Điệp, anh Trương Duy V. Anh Vũ và anh Điệp đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa hôm nay anh các bị hại vắng mặt và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với 01 xe máy biển kiểm soát 49 M7 – 2738 giấy đăng ký xe tên Nguyễn Thị Phương Thủy do các bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản là do bị cáo Ban mượn của anh trai là anh Đỗ Đình N. Anh N không biết bị cáo B mượn xe đi trộm cắp tài sản nên không liên quan đến việc các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu anh Đỗ Đình N và tại phiên tòa anh N không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với tang vật của vụ án gồm: 01 kìm bấm bằng kim loại, 02 chìa khóa số 13, 01 chìa khóa số 12 là công cụ liên quan đến việc thực hiện hành vi pham tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 17/9/2018.

Đối với 03 vụ trộm cắp bình ắp quy tại địa bàn thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng có công văn số: 138 ngày 06/7/2018 gửi Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng phối hợp điều tra. Ngày 25/7/2018 Công an huyện Lâm Hà có công văn trả lời số 1340/CQ-CSĐT ngày 25/7/2018 xác định "đã rà soát, xác minh tại khu vực các đối tượng khai nhận thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên đến nay không xác minh được bị hại để làm việc, thu giữ vật chứng" nên nên tách ra xử lý sau theo quy định.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Đỗ Đình B ra khỏi xã hội một thời giam để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục mình trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với bị cáo Hoàng Tuấn A vai trò hạn chế hơn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế và là lao động chính trong gia đình, có

nơi cư trú ổn định nên không cần phải cách ly các bị cáo Hoàng Tuấn A ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Hoàng Tuấn A được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, để bị cáo có điều kiện tự rèn luyện, tự giáo dục, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật**.**

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Đình B, Hoàng Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đình B 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2018 đến ngày 31/10/2018.

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Tuấn A về cho Ủy ban nhân dân xã Đ- huyện L - tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Hoàng Tuấn A thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo Hoàng Tuấn A thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định chấp hành án treo cho bị cáo).

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kìm bấm bằng kim loại, 02 chìa khóa số 13, 01 chìa khóa số 12 là công cụ liên quan đến việc thực hiện hành vi pham tội. Hiện tang vật này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 17/9/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc mỗi bị cáo Đỗ Đình B, Hoàng Tuấn A phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng các bị hại anh Nguyễn Ngọc Đ, anh Trương Duy V vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm ./.

***Nơi nhận*** :
*-Toà án tỉnh Lâm Đồng;*
*-VKS huyện, Công an huyện Đức Trọng;*
*- Sở tư pháp;*
*-Chi cục THA dân sự;*
*- Bị cáo ;*
*- Bị hại ;*
*-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;*
*- Bộ phận THA phạt tù ;*
*- Lưu HS, AV*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán –Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Sinh**